

Số: 1467/2022/QĐST-LĐ

Bình Thạnh, ngày 04 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 48, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 41, Điều 42 của Bộ luật lao động;

Căn cứ vào Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án lao động thụ lý số 0501/2020/TLST- LĐ ngày 06 tháng 5 năm 2020;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Huỳnh A**

Sinh năm: 1990

Địa chỉ: 84/9 N, Phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: **Công ty cổ phần B**

Địa chỉ: 234 N, phường X, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện theo pháp luật: Bà Mai C - Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị T và bà Nguyễn Thị P (Giấy ủy quyền số 04/UQ/2020 lập ngày 20 tháng 5 năm 2020)

Địa chỉ của bà T: 46/6 tổ 4, khu phố A, đường T, phường T, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ của bà P: 67/36A Đ, khu phố A, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty cổ phần B có trách nhiệm thanh toán cho bà Huỳnh A số tiền là 70.000.000 (bảy mươi triệu) đồng do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động, cụ thể bao gồm các khoản tiền sau:

- Bồi thường 02 tháng tiền lương là 14.000.000 (mười bốn triệu) đồng.
- Bồi thường số tiền do vi phạm thời gian báo trước là 10.500.000 (mười triệu năm trăm ngàn) đồng.
- Thanh toán tiền lương của các tháng không được làm việc là 42.000.000 (bốn mươi hai triệu) đồng.
- Thanh toán phụ cấp tiền cơm là 3.500.000 (ba triệu năm trăm ngàn) đồng.

Công ty cổ phần B thanh toán số tiền 70.000.000 (bảy mươi triệu) đồng theo pA thức như sau:

- Ngày 26/8/2022, thanh toán 17.500.000 (mười bảy triệu, năm trăm ngàn) đồng.
- Ngày 27/9/2022, thanh toán 17.500.000 (mười bảy triệu, năm trăm ngàn) đồng.
- Ngày 27/10/2022, thanh toán 17.500.000 (mười bảy triệu, năm trăm ngàn) đồng.
- Ngày 28/11/2022, thanh toán 17.500.000 (mười bảy triệu, năm trăm ngàn) đồng.

Sau khi thanh toán số tiền 70.000.000 (bảy mươi triệu) đồng, bà Huỳnh A và Công ty cổ phần B không còn quyền và nghĩa vụ gì liên quan đến hợp đồng lao động số 07/HĐLĐ-2016 ký ngày 06 tháng 12 năm 2016 giữa bà Huỳnh A và Công ty cổ phần B.

Kể từ ngày bà Huỳnh A có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty cổ phần B không thi hành khoản tiền nêu trên theo đúng thỏa thuận thì Công ty cổ phần B còn phải trả tiền lãi trên số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả.

Về án phí: Án phí lao động sơ thẩm là 1.050.000 (một triệu, không trăm năm mươi ngàn) đồng, Công ty cổ phần B thỏa thuận chịu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND Q.Y;
- Chi cục THADS Q.Y;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thiện Liên Hương